

Số: 55/2025/QĐST-HNGĐ

Bắc Từ Liêm, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 36/2025/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 01 năm 2025 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- **Bà Nguyễn Thị Ngọc B**, sinh năm 1981; Nơi thường trú và cư trú: Tổ dân phố số B, phường X, quận B, thành phố Hà Nội;

- **Ông Tống Văn T**, sinh năm 1983; Nơi thường trú: Xóm B, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; Nơi ở hiện nay: Nhà không số (E), tổ dân phố số A, ấp N, xã T, huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 24 tháng 01 năm 2025, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Tống Văn T thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà B, ông T có hai con chung là Tống Hoàng A, sinh ngày 04/01/2007 và Tống Thùy L, sinh ngày 21/3/2011. Anh Hoàng A đã trưởng thành. Bà B trực tiếp nuôi dưỡng cháu L, ông T cấp dưỡng nuôi con là 03 triệu đồng/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nợ chung: Bà B, ông T không có.

[4] Về lệ phí: Bà B, ông T cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Ngọc B và ông Tống Văn T thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Bà B, ông T có hai con chung là Tống Hoàng A, sinh ngày 04/01/2007 và Tống Thùy L, sinh ngày 21/3/2011. Anh Hoàng A đã trưởng thành. Bà B trực tiếp nuôi dưỡng cháu L. Ông T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông T cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000 (Ba triệu) đồng/tháng cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản, nợ chung: Bà B, ông T không có.

1.5. Về các vấn đề khác: Bà B, ông T không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà B, ông T phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 75566 ngày 22/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Bà B, ông T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND xã Xuân Phú, H.Xuân Trường, tỉnh Nam Định (Số 12 ngày 07/01/2006);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan